**TÌM HIỂU GIỚI THIỆU BÀI HỌC**

**VĂN BẢN: LẴNG QUẢ THÔNG**

*\_\_\_Pao-tốp-xơ-ki \_\_\_\_*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm.

- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ trong văn bản.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.

- Nhận biết được hững điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai VB.

- Nhận biết được tác dụng của lựa chọn cấu trúc câu đối với việc thể hiện nghĩa của văn bản.

- Vận dụng kiến thức về cách lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng của nó đối với việc thể hiện ý nghĩa của VB để đọc hiểu và viết VB

- Biết viết VB đảm bảo các bước: chuẩn bị trước khi viết (xác định dề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.

- Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân.

**3. Phẩm chất:**

- Biết yêu con người, yêu cái đẹp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2

- Tranh ảnh

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  | **V** | **Ị** | **T** | **H** | **A** |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  | **N** | **H** | **Â** | **N** | **C** | **Á** | **C** | **H** |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | **H** | **Ạ** | **T** | **M** | **Ầ** | **M** |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  | **H** | **Ư** | **Ớ** | **N** | **G** | **D** | **Ư** | **Ơ** | **N** | **G** |  |
|  |  |  |  |  |  | **Đ** | **Ồ** | **N** | **G** | **C** | **Ả** | **M** |  |  |  |  |  |
|  |  | **H** | **O** | **A** | **S** | **E** | **N** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *Gv tổ chức trò chơi Ô chữ bí mật. Có một từ khóa hàng dọc là chủ đề của bài học, gồm 6 kí tự. Để mở được từ khóa hàng dọc phải mở được hàng ngang tương ứng*  *Hàng ngang 1 (5 kí tự): Sẵn sàng bỏ qua, tha thứ mọi lỗi lầm của người khác, biết sống vì người khác được gọi là gì?*  *Hàng ngang 2 (8 kí tự):*  *Hàng ngang 3 (6 kí tự):*  *Hàng ngang 4 (10 kí tự): Loài hoa tượng trưng cho sự lạc quan, mạnh mẽ, tương lai tươi sáng?*  *Hàng ngang 5 (7 kí tự): Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: “… là khả năng hiểu hoặc cảm nhận những gì người khác đang trải qua, là khả năng đặt bản thân vào vị trí của người khác”*  *Hàng ngang 6 (6 kí tự): Loài hoa nào biểu trưng cho sự thanh cao, không lấm bùn cũng như tấm lòng hướng thiện?*    - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe  - GV quan sát  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - Hs trả tham gia trò chơi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, dẫn dắt vào bài | - Hs chia sẻ trải nghiệm, cảm xúc cá nhân |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *Gv yêu cầu học sinh đọc đoạn giới thiệu bài học cùng với câu hỏi:*  *+ Chủ đề của bài học là gì*  *+ Theo em thế nào là nuôi dưỡng tâm hồn?*  *+ Thể loại chính của chủ đề? Kể tên các văn bản trong chủ đề*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe, suy nghĩ  - GV lắng nghe, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - Hs trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv định hướng về mục tiêu cần đạt qua bài học cho học sinh | **I. Tìm hiểu giới thiệu bài học**  - Học sinh dựa vào phần mở đầu, tên bài học để trả lời về chủ đề: “Nuôi dưỡng tâm hồn”  - Thể loại: truyện  - Các văn bản:  + Lẵng quả thông  + Con muốn làm một cái cây  + Và tôi nhớ khói  + Cô bé bán diêm |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV phát phiếu học tập số 1, Hs làm việc cá nhân*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe, suy nghĩ  - GV lắng nghe, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - Hs trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv định hướng về mục tiêu cần đạt qua bài học cho học sinh | **II. Tìm hiểu tri thức đọc hiểu**  ***-*** *Truyện* là một loại tác phẩm văn học, sử dụng phương thức kể chuyện, bao gồm các yếu tố chính như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật,...  *- Chi tiết tiêu biểu* là chi tiết gây ấn tượng, cảm xúc mạnh đối với người đọc; góp phần quan trọng tạo nên hình tượng nghệ thuật gợi cảm và sống động trong tác phẩm.  *- Ngoại hình của nhân vật* là những biểu hiện đặc điểm bên ngoài của nhân vật, thể hiện qua hình dáng, nét mặt, trang phục.  *- Ngôn ngữ nhân vật* là lời của nhân vật trong tác phẩm, thường được nhận biết về mặt hình thức qua các dấu hiệu như: câu nói được đặt thành dòng riêng và có gạch đầu dòng câu nói được đặt trong ngoặc kép sau dấu hai chấm.  *- Hành động của nhân vật* là những động tác, hoạt động của nhân vật, những hành vi, ứng xử của nhân vật với những nhân vật khác và với các sự vật, hiện tượng trong tác phẩm.  *- Ý nghĩ của nhân vật* là những suy nghĩ của nhân vật về con người, sự vật hay sự việc nào đó. Ý nghĩ thể hiện một phần tính cách, tình cảm, cảm xúc của nhân vật, chi phối hành động của nhân vật. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn hs đọc, tìm hiểu chú thích**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  *+ GV hướng dẫn HS về chiến lược đọc theo dõi và dự đoán (các hộp chỉ dẫn)*  *+ Gv tổ chức cuộc thi ô chữ bí mật. HS sẽ lần lượt chọn các ô chữ, mỗi ô là một từ khóa là những chú thích. Chọn trúng từ khóa nào thì học sinh sẽ giải nghĩa từ khóa đó. (có ppt kèm)*  *+ Giới thiệu tác giả, tác phẩm*  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi  - GV quan sát  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức  **-NV2: Tìm hiểu về Tác giả, tác phẩm**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ: Đ*ại diện các nhóm (3 nhóm) lên báo cáo dự án về tác giả, tác phẩm?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 3: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức bằng Infographic | **II. Trải nghiệm cùng văn bản**  **1. Đọc**  - HS biết cách đọc thầm, biết cách đọc to, trôi chảy, phù hợp về tốc độ đọc  - Trả lời được các câu hỏi dự đoán, theo dõi  **2. Chú thích**  - Đêm trắng  - Kẻ ba hoa  - Tù và  - Mục đồng  - Hào hiệp, tuyệt mĩ  **3. Tác giả, tác phẩm**  ***a. Tác giả***  - Tên: Nguyễn Thanh Tú  - Năm sinh – năm mất: 1892-1968  - Nơi sinh: Mát-xcơ-va (Nga)  - Lối viết nhẹ nhàng, giản dị, giàu chất thơ về vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và tâm hồn nhân hậu của con người Nga.  ***b. Tác phẩm***  - Trích trong tập Chiếc nhẫn bằng thép.  - Thể loại: truyện  - ***Bố cục: 3 phần***  + P1: *từ đầu 🡪 hôn vào đầu chồng*: Đa-ni chuẩn bị trang phục đi nghe hòa nhạc cùng cô Mac-đa và chú Nin-xơ.  + P2: *tiếp theo 🡪 vang dội như sấm:* Đa-ni bất ngờ đón nhận món quà mà nhạc sĩ E-đơ-va Gờ-ríc hứa tặng cô 10 năm trước.  + P3: *còn lại:* Cảm xúc, suy nghĩ của cô sau khi đón nhận món quà |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Tìm hiểu *sự kiện chính xảy ra với nhân vật Đa-ni***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV phát PHT số 2, HS làm việc nhóm đôi*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  Đa-ni là con gái của người gác rừng, khi cô 8 tuổi đã gặp nhà soạn nhạc Gờ-ríc và ông hứa sẽ tặng cô một món quà thú vị nhưng phải mười năm sau nữa cô mới được nhận. Năm 18 tuổi, Đa-ni học xong trung học, cha của cô cho cô về chơi với bà Mac-đa, bà Mac-đa muốn đưa cô đi nghe hòa nhạc. | **III. Suy ngẫm và phản hồi**  **1. Sự việc chính xảy ra với nhân vật Đa-ni**  - Sự việc chính là: cái xảy ra được nhận thức có ranh giới rõ ràng, phân biệt với những cái xảy ra khác. Mỗi sự việc được diễn tả bằng lời nói, cử chỉ, hành động của nhân vật trong mối quan hệ với nhân vật khác. Sự việc chính là sự việc góp phần hình thành cốt truyện  - Các sự việc chính:  + Đa-ni chuẩn bị trang phục đi nghe hòa nhạc  + Đa-ni bất ngờ đón nhận món quà mà nhạc sĩ E-đơ-va hứa tặng cô 10 năm trước: bản nhạc viết riêng cho cô năm mười tám tuối.  + Cảm xúc, suy nghĩ của Đa-ni sau khi đón nhận “món quà đặc biệt” |
| **NV2: Tìm hiểu nhân vật Đa-ni**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV phát PHT số 3, HS làm việc nhóm 4-6hs* HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV3: Tìm hiểu ý nghĩa món quà với Đa-ni**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *Gv gợi mở: Món quà mà nhạc sĩ Gờ-ríc tặng Đa-ni có ý nghĩa như thế nào đối với cô?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày câu trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV4: Tình cảm của của tác giả đối với nhân vật**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *Gv gợi mở: Người kể chuyện đã thể thiện tình cảm gì đối với nhân vật Đa-ni? Tìm một số chi tiết chứng minh cho ý kiến của em?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày câu trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV5: Tìm hiểu về đề tài, chủ đề**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *Gv phát PHT số 4 để hướng dẫn học sinh tìm hiểu đề tài, chủ đề.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày câu trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV6: Hướng dẫn học sinh rút ra bài học**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *Gv sử dụng kĩ thuật: think-pair-share để học sinh thảo luận về câu hỏi: Từ câu chuyện về món quà mà Đa-ni nhận được, em có suy nghĩ gì về cách cho và nhận quà?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày câu trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **2. Tìm hiểu về nhân vật Đa-ni**  **\* Ngoại hình của Đa-ni**  - Mặc chiếc áo dài bằng nhung tơ, màu đen  - Khuôn mặt trắng xanh nghiêm nghị  - Hai bím tóc dài lấp lánh màu vàng  **\* Hành động, cảm xúc, ý nghĩ, tâm trạng của Đa-ni**  -Trong quá trình lắng nghe bản nhạc  + *Hành động:*  +) thở một hơi rất dài đến nỗi ngực hơi đau  +) ngăn nước mắt đang nghẹn ở cổ họng nhưng không được  +) cúi xuống và áp mặt vào hai bàn tay  + *Cảm xúc:*  +) lòng cô đang ào ạt cơn bão  +) cảm thấy luồng không khí như từ âm nhạc bay vụt lên, và cô cố trấn tĩnh lại.  +) hình dung những hình ảnh núi rừng, quê hương cô và âm thanh tiếng tù và, tiếng sóng,…  +) khóc, những giọt nước mắt biết ơn  **- Sau khi nghe bản nhạc**  + Hình dung về cuộc gặp gỡ với bác nhạc sĩ.  + Bước ra biển, nắm chặt hai bàn tay lại và rên rỉ trước cảm giác về cái đẹp của thế giới này và thì thầm: “Hỡi cuộc sống, ta yêu ngươi”.  **3. Ý nghĩa của món quà với Đa-ni**  - Đánh thức tâm hồn Đa-ni những hình ảnh đẹp đẽ về thiên nhiên quê hương và thời thơ ấu.  - Giúp Đa-ni nhận ra tình yêu, lòng nhân hậu mà nhạc sĩ dành cho cô.  - Giúp Đa-ni cảm nhận rõ rệt tình yêu cuộc đời, lòng biết ơn, giúp cô sống một cuộc đời có ý nghĩa.  🡪 Thể hiện sự trân trọng, biết ơn của Đa-ni với giá trị của món quà đã mang lại cho mình.  **4. Tình cảm của của tác giả đối với nhân vật**  - Người kể chuyện dành cho nhân vật Đa-ni tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ, chân trọng cảm xúc, tâm hồn ngây thơ, trong sáng và lòng yêu đời của cô  - Chi tiết chứng minh:  + Lời khen về trang phục của Đa-ni  + Các chi tiết miêu tả cảm xúc, tâm trạng, hành động, lời nói của Đa-ni trong và sau khi nghe bản nhạc.  **5. Tìm hiểu về đề tài, chủ đề**  - Đề tài: nuôi dưỡng đời sống tâm hồn con người cũng như sự kết nối giữa thiên nhiên- con người và vẻ đẹp bình dị, nhân hậu của con người Nga  - Chủ đề  + Giá trị, sự kì diệu của âm nhạc đối với việc nuôi dưỡng đời sống tâm hồn của con người  + Sự kết nối giữa thiên nhiên với con người giúp nuôi dưỡng đời sống nội tâm phong phú, giàu cảm xúc. Tình yêu thương, lòng nhân hậu khơi dậy sự biết ơn với những điều tốt đẹp mà con người đón nhận trong cuộc sống.  **6. Bài học về cách cho và nhận quà**  - Cách cho đi một món quà:  + Đặt cả tấm lòng và tinh cảm hoặc những lời chúc tốt đẹp trong món quà trao cho người khác.  + Giá trị món quà trao đi nhiều khi không cần là vật chất mà là một niềm vui, sự yêu thương, một sàn phẩm tinh thần,...  + Cách tặng quà quan họng hơn món quà, vi vậy, hãy chỉ tặng món quà khi người nhận hiểu giá trị cùa quà tặng đó.  - Cách nhận một món quà:  + Nhận món quà với thái độ trân trọng tấm lòng của người tặng quà.  + Nhận món quà với lòng biết ơn.  + Nhận món quà với ý thức gìn gìn, nâng niu hoặc có những thái độ, hành động làm tăng lên giá trị, ý nghĩa cùa món quà. |

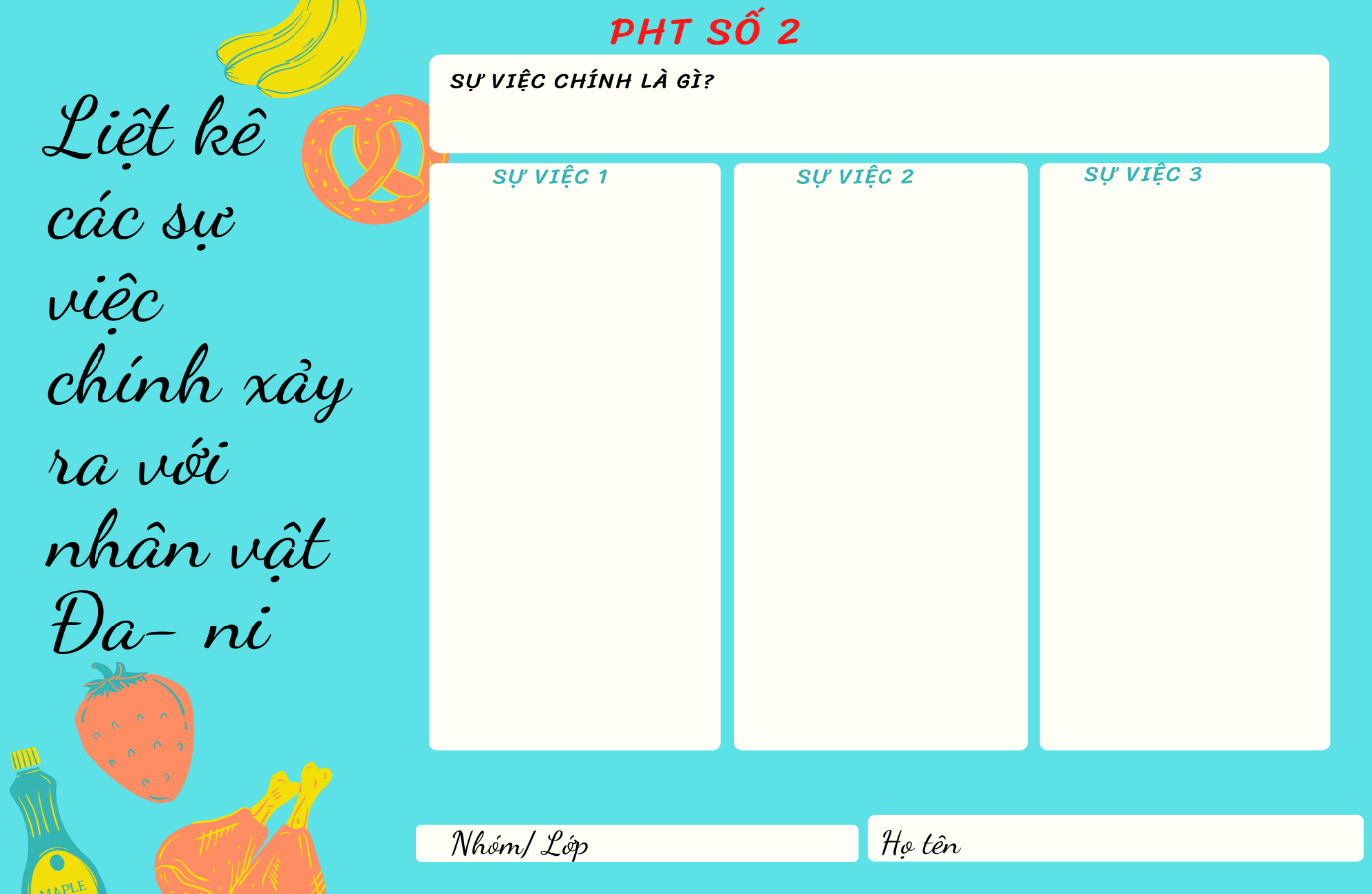
|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  *+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?*  *+ Theo em, chủ đề của văn bản là gì?*  *+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản? Các sự kiện trong văn bản giúp em hiểu đặc điểm nào của truyện ngắn*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS suy nghĩ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 học sinh báo cáo sản phẩm  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. Tổng kết**   1. ***Nội dung***   - Câu chuyện kể về cách tặng quà và món quà của nhạc sĩ E-đơ-va Gờ-ric tặng cô bé Đa-ni, tác giả khẳng định giá trị của món quà tinh thần và của âm nhạc đối với tâm hồn con người.  ***2. Nghệ thuật***  - Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm  - Lời văn nhẹ nhàng, sâu sắc, thể hiện sự quan sát và miêu tả tâm lí nhận vật tinh tế. |

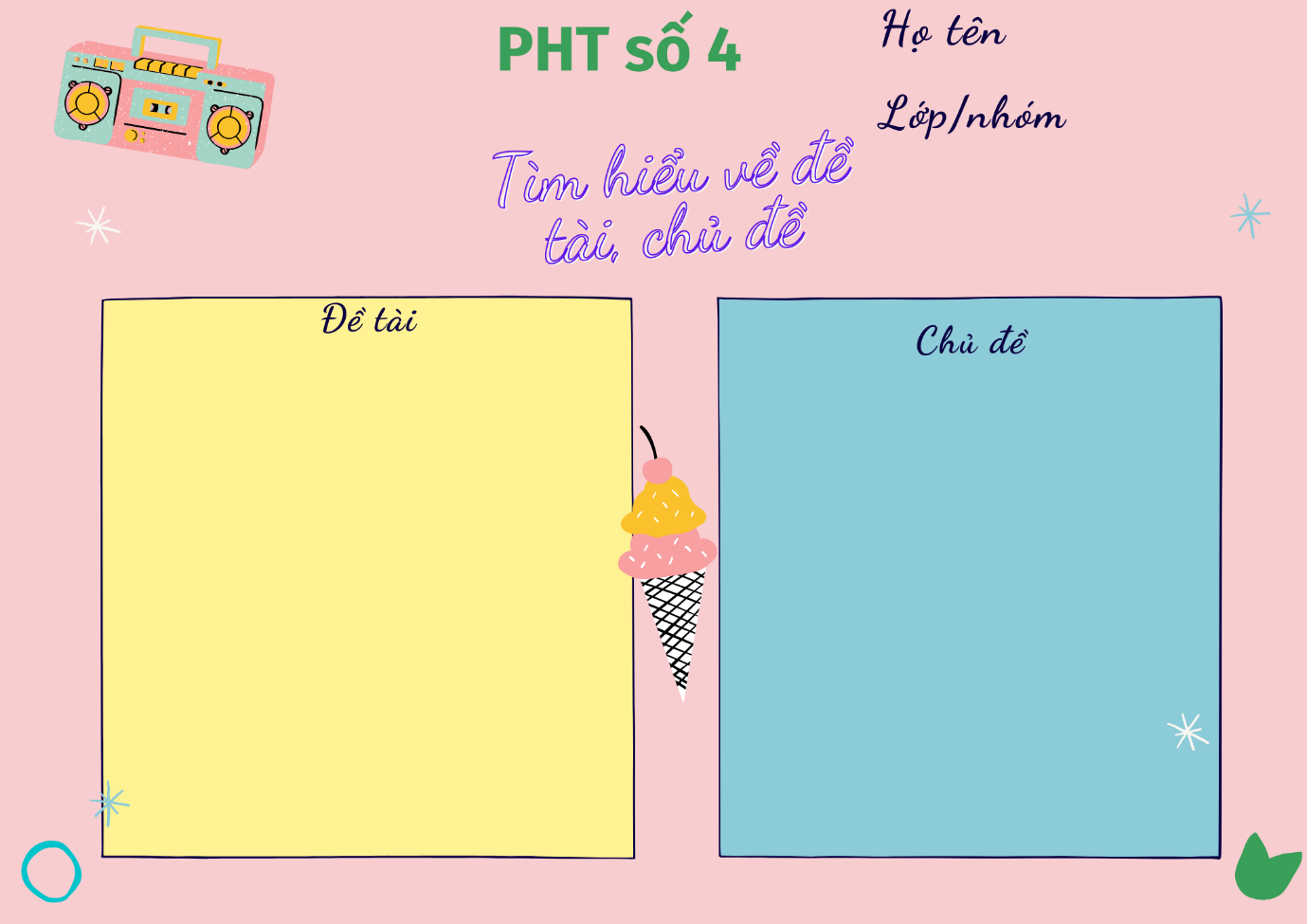
**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

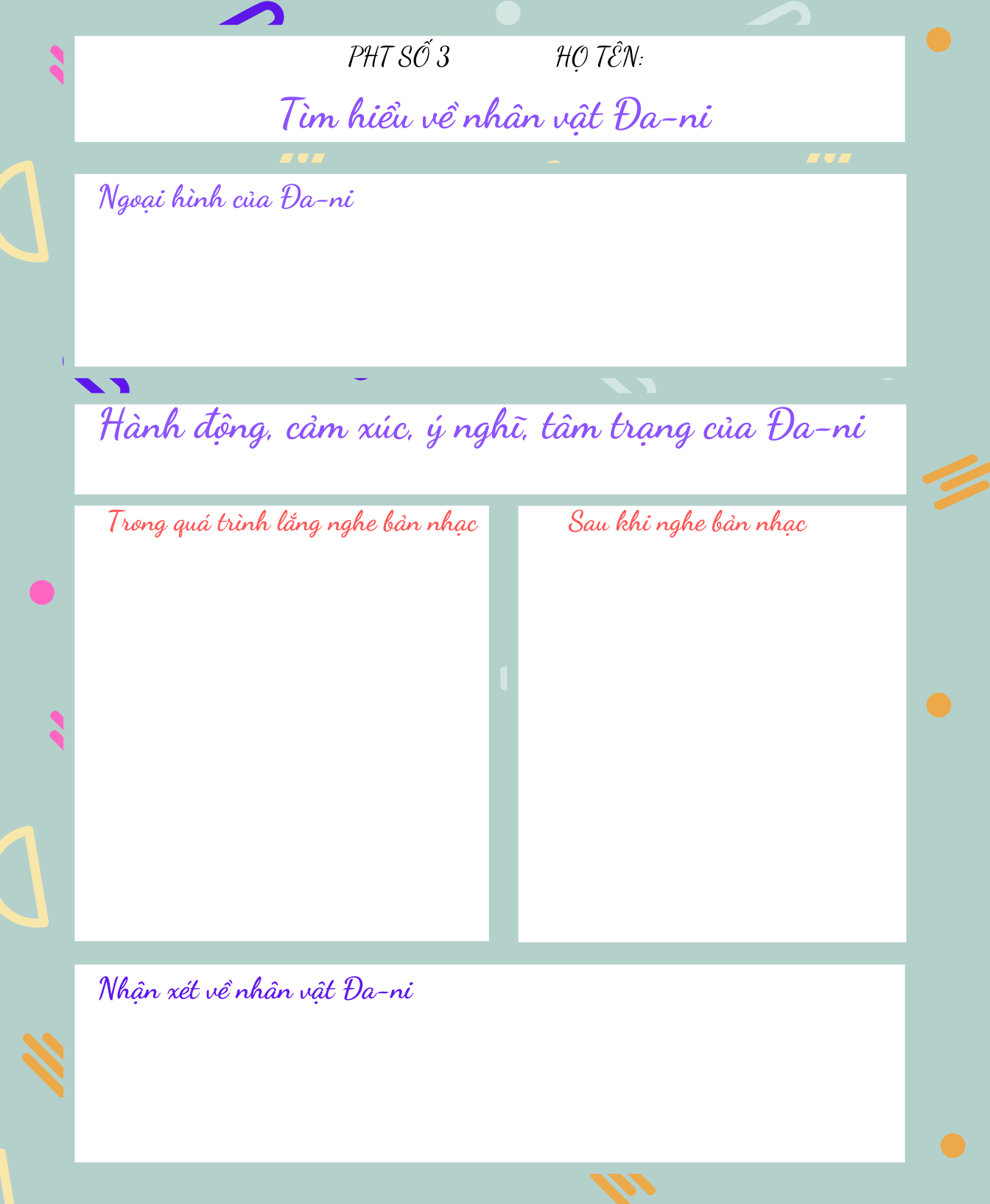
|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *Gv tổ chức trò chơi “Ai là triệu phú” để hướng dẫn học sinh củng cố lại kiến thức đã học.*  Câu 1: Đoạn trích Lẵng quả thông trong sách giáo khoa có những nhân vật nào?  **A. Dagny, bà Magda, ông Niels, nhạc trưởng, nhạc công, người dẫn chương trình và các khán giả**  B. Nhạc sĩ Edvard Grieg, Dagny, bà Magda, ông Niels  C. Nhạc sĩ Edvard Grieg, nhạc trưởng, nhạc công, người dẫn chương trình, Dagny  D. Nhạc sĩ Edvard Grieg, Dagny, bà Magda, ông Niels, nhạc trưởng, nhạc công, người dẫn chương trình và các khán giả  Câu 2: Ở phần cuối của văn bản Lẵng quả thông, Dagny đã nói điều gì?  A. “Cảm ơn bác Evard vì lòng hào hiệp của bác.”  B. “Cảm ơn bác vì đã không quên cháu.”  C. “Cảm ơn bác vì bác đã cho cháu thấy cái tuyệt mĩ, mà con người thì phải sống bằng cái tuyệt mĩ ấy.”  **D. “Đời ơi, hãy nghe đây! Ta yêu Người.”**  Câu 3: Paustovsky là nhà văn nước nào?  A. Hungari  B. Áo  C. Pháp  **D. Nga**  Câu 4: Dagny có phản ứng như thế nào khi biết mình được chúc mừng sinh nhật bằng một bản giao hưởng?  A. Vui vẻ, cười đùa, múa cùng bài giao hưởng  B. Ngạc nhiên, thẫn thờ, sau đó vui vẻ  C. Bất ngờ, vui vẻ, hạnh phúc  **D. Cảm thấy tức ngực, nước mắt trào lên**  Câu 5: Ai là tác giả của văn bản Lẵng quả thông?  **A. Paustovsky**  B. Lev Tolstoy  C. Pushkin  D. Chekhov  Câu 6: Sau khi bản nhạc kết thúc, Dagny đã làm gì?  A. Dagny lên sân khấu phát biểu về sự biết ơn của mình với bác Edvard  B. Dagny tiếp tục khóc  **C. Dagny đứng lên và đi nhanh về phía cổng công viên**  D. Dagny vẫn còn chìm trong dòng suy nghĩ miên man về miền quê của cô  Câu 7: Dagny đã mặc chiếc áo màu gì để tham gia buổi hòa nhạc?  A. Chiếc áo dài màu trắng độc nhất của mình  **B. Chiếc áo dài nhung đen**  C. Chiếc áo dài màu đỏ  D. Chiếc áo dài màu xanh dương  Câu 8: Truyện ngắn Lẵng quả thông được sáng tác năm nào?  A. 1945  **B. 1954**  C. 1975  D. 2017  Câu 9: Bản nhạc mà bác nhạc sĩ Edvard Grieg viết tặng Dagny gợi lên những âm thanh nào?  A. Âm thanh của những chiếc tù và, tiếng động của biển quê  B. Âm thanh của những con tàu thủy tinh, tiếng gió reo trong những dây buồm  C. Tiếng những quả chuông nhỏ trong rừng đổ hồi, tiếng đàn chim, tiếng trẻ con  **D. Cả A, B, C đều đúng**  Câu 10: Vì sao Dagny lại khóc khi biết khúc nhạc nổi tiếng là món quà nhạc sĩ Edvard Grieg tặng cô nhân dịp mười tám tuổi?  A. Vì Dagny cảm thấy bất ngờ  B. Vì Dagny xúc động trước bản nhạc đẹp đẽ  C. Vì Dagny biết ơn bác nhạc sĩ  **D. Cả A, B, C đều đúng**  Câu 11: Đâu không phải là sự việc xảy ra với Dagny trong đoạn trích?  **A. Bác nhạc sĩ Edvard giúp Dagny mang lẵng thông**  B. Dagny đến nghe hòa nhạc cùng cô Magda và chú Niels  C. Dagny mặc chiếc áo dài bằng nhung tơ màu đen  D. Dagny đứng dậy, chạy ra khỏi công viên và đến bờ biển  Câu 12: Món quà của bác nhạc sĩ Edvard Grieg có ý nghĩa như thế nào đối với Dagny?  A. Đánh thức những hình ảnh đẹp đẽ về thiên nhiên quê hương và thời thơ ấu trong tâm hồn Dagny.  B. Giúp Dagny nhận ra tình cảm, lòng nhân hậu mà bác nhạc sĩ dành cho cô.  C. Giúp Dagny cảm nhận rõ rệt tình yêu cuộc đời, lòng biết ơn, giúp cô sống một cuộc đời có ý nghĩa.  **D. Cả A, B, C đều đúng.**  Câu 14: Phản ứng của Dagni khi nhận được món quà là bản nhạc cho thấy Dagni là người như thế nào?  A. Dagni là một cô gái vô tư, trong sáng, hồn nhiên  B. Dagni là một cô gái đa cảm, giàu lòng trắc ẩn  **C. Dagni là một cô gái có tâm hồn nhạy cảm, dễ xúc động**  D. Dagni là một cô gái thông minh, hiểu biết  Câu 15: Đâu là nghệ thuật nổi bật trong đoạn trích Lẵng quả thông?  A. Lối văn giản dị, giàu chất thơ, miêu tả được những mặt khuất lấp trong tâm lí nhân vật.  B. Lối văn nhẹ nhàng, sâu sắc, miêu tả được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người.  **C. Lối văn nhẹ nhàng, sâu sắc, giàu chất thơ, thể hiện được sự quan sát và miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế.**  D. Cả A và B đều đúng.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động  - Hs tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ *Viết đoạn văn cảm nhận về bức tranh thiên nhiên trong văn bản “Lẵng quả thông”* - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 hs trình bày ản phẩm  - Hs khác nhận xét, bổ sung, phản biện câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | *Bức tranh thiên nhiên Nga hiện lên trong “Lẵng quả thông” mơ mộng, huyền diệu biết bao với những khu rừng tràn ngập bầu không khí phảng phất mùi nấm, với tiếng lá rì rào, với tiếng sóng vỗ bờ, với những hàng rêu từ trên cành cây xõa xuống mặt đất như những mái tóc xanh. Trời vào tháng 6, vạn vật được khoác trên mình chiếc áo vàng kiều diễm của buổi hòa nhạc với “những cây đèn lồng được khoác trong tán lá bồ đề” và tất cả những kí ức về thiên nhiên trong mát trở về trong tâm trí nhân vật với “những cánh rừng của nàng, quê hương nàng. Những tiếng tù và, tiếng động của biển quê”. Và khi bài hát ngân nga, “từng con tàu bằng thủy tinh làm nước sủi bọt, gió reo ca trong những dây buồm” và tiếng chim, tiếng gọi của trẻ con, tiếng người yêu,… tất cả những khung cảnh và âm thanh của thiên nhiên ấy đã khiến tâm hồn Đa-ni trở nên mát lành. Cô khóc, rồi cô cười – nụ cười biết ơn và hạnh phúc vì món quà nhỏ của người nhạc sĩ nhân hậu. Hình ảnh “những ngọn đèn trên những con tàu biển đang chậm rãi ngả nghiêng nơi nước xám và trong vắt” đã khép lại thiên truyện và mở ra những cảm giác thư thái, nhẹ nhàng trong lòng người đọc. Có thể nói, không gian thiên nhiên nên thơ của truyện chính là tấm phông nền làm sáng lên hình ảnh đẹp đẽ trong sáng tựa thiên thần của nhân vật trong câu chuyện và góp phần to lớn làm nên thành công cho tác phẩm.* |

****

****

****